

Bản án số: 24/2024/HS-ST
Ngày: 29-8- 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thành.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thê Chiên, ông Huỳnh Tân Sinh.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Duy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Ana.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2024 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2024/HSST ngày 12 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2024/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

- Họ tên: NGUYỄN DUY L; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 07/4/2006; Nơi sinh: Huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn Q, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 01/12;

Cha ông Nguyễn Duy T, sinh năm 1984 (đã chết) và mẹ bà Hà Thị N, sinh năm 1987, hiện đang sinh sống tại xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 18/11/2020 và ngày 19/12/2020 Công an thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” đối với Nguyễn Duy L về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 19/02/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn B. Ngày 19/8/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn B cấp giấy chứng nhận chấp hành xong Quyết định giáo dục tại thị trấn B.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ tạm giam từ ngày 27/5/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Ông Nguyễn Quốc V, sinh năm 1974; địa chỉ thôn Q, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1992; địa chỉ thôn Q, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Duy L trú tại thôn Q, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk không có nghề nghiệp ổn định và cần tiền tiêu sài nên L nảy sinh ý định tìm kiếm nhà có tài sản để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 25/5/2024, L đi bộ ngang khu vực lò gạch T ở thôn Q, thị trấn B. Lúc này, L phát hiện bên trong lò gạch có 01 chiếc xe máy Sirius màu đỏ-đen, nhãn hiệu Yamaha, biển số 47L1-091.06 của ông Nguyễn Quốc V, đang dựng trong sân nhưng không có người trông coi. Thấy vậy, L đi vào bên trong thấy chìa khóa vẫn cắm trên xe nên L dắt xe máy ra ngoài, khởi động và điều khiển xe máy biển số 47L1-091.06 đi ra thị trấn B. Đến khoảng 00 giờ ngày 26/5/2024, L chạy xe máy đến trước nhà chị Nguyễn Thị T1 ở tại thôn Q, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk thì xe của L bị thùng lốp trước nên L dựng xe máy biển số 47L1-091.06 trước cổng nhà chị T1. Sau đó L mở cổng đi vào trong sân nhà chị T1. Tại đây, L phát hiện có chiếc xe máy Wave nhãn hiệu Honda, màu đỏ, biển số 47L1-328.32 dựng bên hông nhà, chìa khóa vẫn cắm ở xe nhưng không có người trông coi. Thấy vậy, L nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe máy này đem bán lấy tiền tiêu sài. Rồi L đi vào dắt xe máy biển số 47L1-328.32 ra ngoài đường. Sau đó, L khởi động xe và điều khiển chiếc xe máy đi đến thành phố Đ, tỉnh Bình Phước để tìm nơi tiêu thụ. Khi L điều khiển xe máy đi đến xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Phước thì bị cơ quan Công an xã Đ, huyện Đ phát hiện và phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K giữ người cùng tang vật là chiếc xe máy biển số 47L1-328.32 để điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11/KLĐG ngày 30/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K kết luận: 01 (một) chiếc xe máy Wave nhãn hiệu Honda, màu đỏ-đen-bạc, biển số 47L1-328.32, mua tháng 10/2020 (xe đã qua sử dụng và thu hồi được), bị mất tại thời điểm ngày 25/5/2024 có giá trị là 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng) và 01 (một) chiếc xe máy Sirius, nhãn hiệu Yamaha, màu đỏ-đen, biển kiểm soát 47L1-091.06 (xe đã qua sử dụng và thu hồi được), bị mất tại thời điểm ngày 26/5/2024 có giá trị là 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng).

Về thu giữ và xử lý vật chứng:

Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã thu giữ 02 chiếc xe gồm: 01 (một) chiếc xe máy Wave nhãn hiệu Honda, màu đỏ-đen-bạc, biển kiểm soát 47L1-328.32 và 01 (một) chiếc xe máy Sirius, nhãn hiệu Yamaha, màu đỏ-đen, biển kiểm soát 47L1-091.06.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy Wave nhãn hiệu Honda, màu đỏ-đen-bạc, biển kiểm soát 47L1-328.32 là tài sản của chị Nguyễn Thị T1. Nên cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Nguyễn Thị T1 là chủ sở hữu hợp pháp; chiếc xe máy Sirius, nhãn hiệu Yamaha, màu đỏ-đen, biển kiểm soát 47L1-091.06 là tài sản của bà Vũ Thị L3 (vợ ông Nguyễn Quốc V). Nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Vũ Thị L3 là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Nguyễn Quốc V và chị Nguyễn Thị T1 không có yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Cáo trạng số 26/CT-VKS-HS ngày 09/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana truy tố bị cáo Nguyễn Duy L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Duy L thừa nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy L từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Về xử lý vật chứng : Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã ra quyết định xử lý vật chứng số 369/QĐ-ĐTTH ngày 16/7/2024, trả lại chiếc xe máy Wave nhãn hiệu Honda, màu đỏ-đen-bạc, biển kiểm soát 47L1-328.32 cho chị Nguyễn Thị T1 và chiếc xe máy Sirius, nhãn hiệu Yamaha , màu đỏ-đen, biển kiểm soát 47L1-091.06 cho chị Vũ Thị L3 (vợ ông Nguyễn Quốc V).

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Nguyễn Quốc V và chị Nguyễn Thị T1 đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì về dân sự cho nên không đặt ra xem xét.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Người bị hại vắng mặt đã có lời khai trong quá trình điều tra vụ án , xét thấy việc vắng mặt của những người này tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, phù hợp với lời khai bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Do ý thức coi thường luật pháp và vì động cơ vụ lợi cá nhân. Nên vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 25/5/2024 tại thôn Q, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Nguyễn Duy L đã có hành vi lén lút trộm cắp chiếc xe máy Sirius, nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm soát 47L1-091.06 của ông Nguyễn Quốc V gây thiệt hại 6.000.000 đồng. Đến khoảng 00 giờ sáng ngày 26/5/2024 tại thôn Q, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk L tiếp tục có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc xe Wave nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 47L1-328.32 của chị Nguyễn Thị T1 gây thiệt hại 7.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản L đã chiếm đoạt là 13.000.000 đồng.

Xét thấy bị cáo là người đã thành niên, có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi trộm cắp nói trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại Điều 173 Bộ luật hình sự quy định như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[4]. Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người bị hại, còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn thị trấn B, huyện K, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân, bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức, buộc phải biết tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, ai xâm phạm trái pháp luật sẽ bị pháp luật nghiêm trị, nhưng xuất phát từ động cơ tham lam, vụ lợi mà bị cáo đã bất chấp phạm tội nên cần áp dụng một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Xét trong quá trình điều tra , giải quyết vụ án bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình , bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên Hội đồng xét xử thấy áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để

xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6]. Từ những phân tích, nhận định trên, xét thấy bị cáo Nguyễn Duy L có nhân thân xấu, ngày 18/11/2020 và ngày 19/12/2020 Công an thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” đối với Nguyễn Duy L1 về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 19/02/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn B. Ngày 19/8/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn B cấp giấy chứng nhận chấp hành xong Quyết định giáo dục tại thị trấn B. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[7]. Các biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 369/QĐ-ĐTTH ngày 16/7/2024, trả lại chiếc xe máy Wave nhãn hiệu Honda, màu đỏ-đen-bạc, biển kiểm soát 47L1-328.32 cho chị Nguyễn Thị T1 là chủ sở hữu hợp pháp và chiếc xe máy Sirius, nhãn hiệu Yamaha, màu đỏ-đen, biển kiểm soát 47L1-091.06 cho chị Vũ Thị L3 (vợ ông Nguyễn Quốc V) là chủ sở hữu hợp pháp.

- Về trách nhiệm dân sự : Người bị hại ông Nguyễn Quốc V và chị Nguyễn Thị T1 đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì về dân sự cho nên không đặt ra xem xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

[2]. Về Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy L 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày tạm giữ , tạm giam ngày 27/5/2024.

[3]. Các biện pháp tư pháp:

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã ra quyết định xử lý vật chứng số 369/QĐ-ĐTTH ngày 16/7/2024, trả lại chiếc xe máy Wave nhãn hiệu Honda, màu đỏ-đen-bạc, biển kiểm soát 47L1-328.32 cho chị Nguyễn Thị T1 và chiếc xe máy Sirius , nhãn hiệu Yamaha , màu đỏ -đen, biển kiểm soát 47L1-091.06 cho chị Vũ Thị L3 (vợ ông Nguyễn Quốc V).

[4]. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Duy L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh; TANDTC;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện; tỉnh;
- CA huyện;
- THAHS; THADS;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Văn Thành